TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **707**/2017/QĐST-HNGĐ	*Đống Đa, ngày 30 tháng 10 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 990 /2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2017, giữa những người yêu cầu:

- **Anh Trần Đức T**, sinh năm 1987

Hộ khẩu thường trú: Thị trấn H, huyện H, tỉnh P.

Đăng ký tạm trú: Khu Đ, phường L, quận Đ, thành phố H.

- **Chị Cà Thị P**, sinh năm 1988

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Bản L, xã B, huyện C, tỉnh S.

Căn cứ vào Điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/10/2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc về Hôn nhân và gia đình thụ lý số 990/2017/TLST- HNGĐ ngày 16/10/2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/10/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Đức T và chị Cà Thị P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Anh Trần Đức T và chị Cà Thị P kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 04/7/2016 tại Ủy ban nhân dân phường L, quận Đ, thành phố H. Nay anh T và chị P cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận anh chị thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: Anh T và chị P xác nhận vợ chồng có 01 con chung tên là: Trần Đức C (giới tính nam), sinh ngày 14/5/2016. Ly hôn, ghi nhận sự thống nhất thỏa thuận của anh T và chị P: giao cho anh T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu C. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị P cho đến khi anh T có yêu cầu hoặc khi có quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền thay thế.

Chị P được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung và nhà ở chung** (động sản và bất động sản): Anh T và chị P xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- **Về nợ**: Anh T và chị P xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- **Về lệ phí**: Ghi nhận sự thỏa thuận tự nguyện của anh T và chị P để anh T tự nguyện nộp cả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng anh T đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006274 ngày 16/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKSND quận Đống Đa;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bích Hạnh